

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PRÔNG
TỈNH GIA LAI

Bản án số: 13/2024/HS-ST

Ngày 26- 3 -2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PRÔNG, TỈNH GIA LAI

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khả Thế

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Bình

Nghề nghiệp: Là giáo viên đã nghỉ hưu

1. Ông Nguyễn Văn Thiện

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

- **Thư ký phiên Tòa:** Ông Hà Đức Quang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Sỹ Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2024/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST- HS, ngày 05 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Hồng L, sinh năm 1995, tại: huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn T, xã Y, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị H, bị cáo chưa có vợ; Gia đình bị cáo có 02 anh em, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1995, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Tiền án: không. Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 13/5/2022 bị công an huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 86/QĐ-XPHC về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền 2.500.000đ – Chưa đóng tiền phạt hành chính; bị bắt tạm giữ, tạm giam: từ ngày 25/11/2023 cho đến nay. (Có mặt).

- **Người bị hại:** Ông Rah Lan M, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Làng S, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Đinh Thị H1, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn Đ, thị trấn C huyện C, tỉnh Gia Lai. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/11/2023, Trần Hồng L từ tỉnh Hà Tĩnh đến thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai để tìm việc làm. Ban ngày L đi lang thang tìm việc làm, ban đêm đến Trung tâm y tế huyện C thuộc tổ dân phố A, thị trấn C ngủ. Do hết tiền tiêu sài cá nhân và để có phương tiện đi lại và tìm việc làm nên L đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô.

Khoảng 19 giờ ngày 24/11/2023, L đi đến cổng tin của Trung tâm y tế huyện C gặp chị Đinh Thị H1 là người bán hàng, tại đây L nói với chị H1 bị mất chìa khóa xe mô tô và hỏi mượn chìa khóa để mở khóa xe của L, chị H1 đưa cho L mượn một chùm chìa khóa, sau khi có được chùm chìa khóa L mang đến nhà xe Trung tâm y tế và dùng 01 (một) chìa khóa trong chùm chìa để mở ổ khóa của một số xe mô tô trong nhà xe thì L mở được ổ khóa xe mô tô, biển kiểm soát: 81T1-114.71 là xe mô tô của anh Rah Lan M, bác sĩ của Trung tâm y tế. Sau khi mở được khoá L điều khiển xe mô tô đi ra khỏi Trung tâm y tế đi lang thang quanh thị trấn C rồi sau đó L điều khiển xe đi đến lô cao su ở gần khu vực ngã tư 20 thuộc làng K, xã I, huyện C ngủ tại đây.

Ngày 25/11/2023, anh Rah Lan M trình báo sự việc đến Công an thị trấn C. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày khi L điều khiển xe mô tô đi lang thang để tìm việc làm thì bị Công an thị trấn C phát hiện và đưa L về làm việc, quá trình làm việc thì L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại kết luận định giá tài sản số 61/KL-HĐĐGTS ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện C, kết luận: 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát: 81T1-114.71, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave, màu sơn: Đen bạc, có giá trị thành tiền là 9.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-CPR, ngày 05 tháng 02 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Trần Hồng L về tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung ở trên.

Trình bày luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hồng L phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hồng L từ **12** tháng đến **14** tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: không đề cập giải quyết.

Xử lý vật chứng: không đề cập giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự, Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và qua thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai người bị hại, người liên quan, người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng.

[3] Như vậy, có cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 24/11/2023 tại nhà xe của Trung tâm y tế huyện C thuộc tổ dân phố A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai, Trần Hồng L đã lén lút, bí mật lấy trộm 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát: 81T1-114.71 của anh Rah Lan M trị giá 9.000.0000 đồng (Chín triệu đồng).

Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác.

Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trần Hồng L phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Trên địa bàn huyện C thời gian gần đây tệ nạn trộm cắp xảy ra nhiều gây bức xúc trong dư luận xã hội. Bị cáo là người có sức khỏe lẽ ra cần phải lao động sản xuất tạo ra của cải vật chất cho bản thân và gia đình, đóng góp cho xã hội bằng con đường lao động lương thiện và góp phần mình giữ gìn trật tự an ninh chung nơi cư trú. Nhưng bị cáo không thực hiện được điều đó mà vì cần có phương tiện đi lại bị cáo đã trộm cắp 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát: 81T1-114.71 của anh Rah Lan M trị giá 9.000.0000 đồng (Chín triệu đồng). Bản thân bị cáo có 01 tiền sự ngày 13/5/2022 bị công an huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 86/QĐ-XPHC về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền 2.500.000đ – Chưa nộp tiền phạt hành chính, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nếu không kịp phát hiện ngăn chặn kịp thời thì hậu quả khó có thể lường trước được. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại đã nhận lại được tài sản nên cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Đối với chị Đinh Thị H1 là người cho Trần Hồng L mượn 01 (Một) chum chìa khóa, chị H1 không biết L mượn để sử dụng trộm cắp tài sản nên không đồng phạm về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản trộm cắp và không yêu cầu gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát: 81T1-114.71 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Rah L1 Mung nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- 01 (một) chùm chìa khóa mà Trần Hồng L đã mượn của chị Đinh Thị H1, L đã làm mất không rõ ở đâu nên Cơ quan điều tra không truy tìm được. Chị Đinh Thị H1 không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- *Tuyên bố:* Bị cáo Trần Hồng L phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng khoản 1 Điều 173; i, s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hồng L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam 25/11/2023.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Không đề cập giải quyết.

- *Về xử lý vật chứng:* Không đề cập giải quyết.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 135 BLTTHS và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Trần Hồng L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/3/2024) bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Riêng Người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Khả Thế

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Viện KSND huyện Chư Prông;
- Viện KSND tỉnh Gia Lai;
- Công an huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.